

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	18,500 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-4.0%	5.6%	23.8%

DT thuần	2024		
	242	YoY	▲ 16.0
	tỷ VNĐ		▲ 7.3%

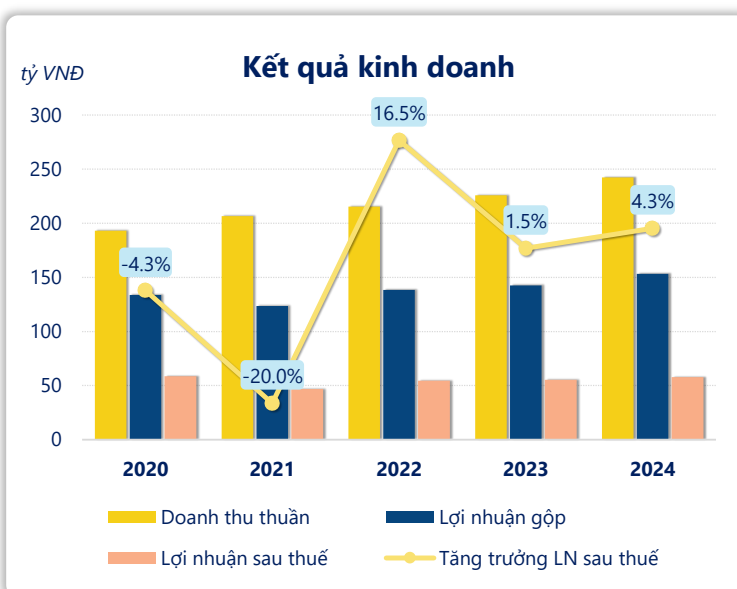
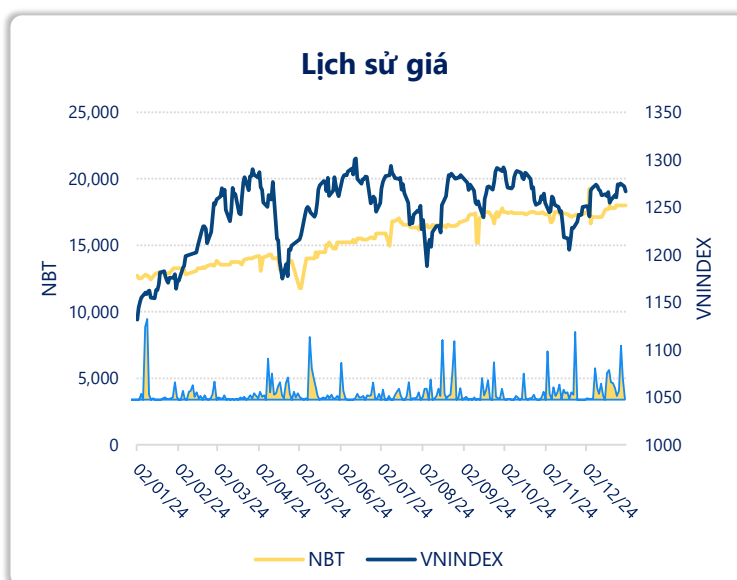
LN góp	2024		
	153	YoY	▲ 11.0
	tỷ VNĐ		▲ 7.7%

LN thuần	2024		
	69.4	YoY	▲ 3.80
	tỷ VNĐ		▲ 5.9%

LN sau thuế	2024		
	57.8	YoY	▲ 2.40
	tỷ VNĐ		▲ 4.3%

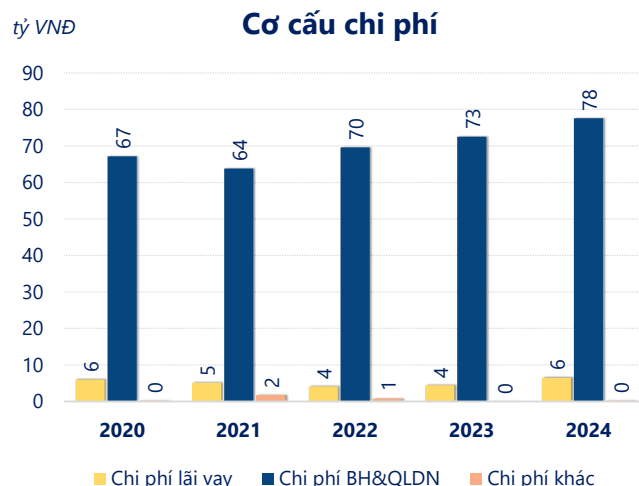
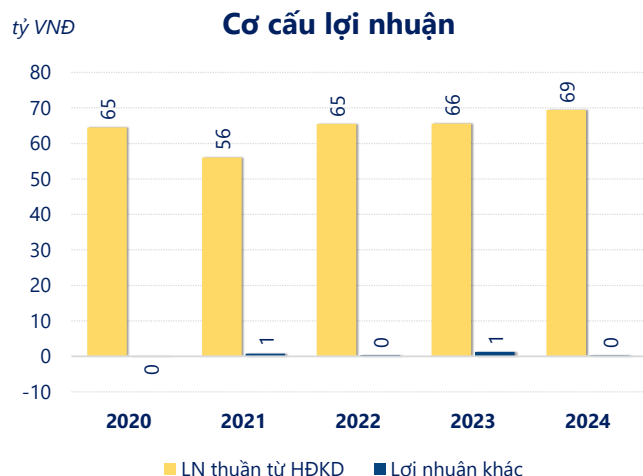
ROE	2024		
	12.8%	+/- YoY	▼ 0.1%

ROA	2024		
	10.5%	+/- YoY	▲ 0.1%



Năm **2024**, **NBT** ghi nhận doanh thu thuần **242.3** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **57.78** tỷ đồng, lần lượt **tăng 7.34%** và **tăng 4.31%** so với năm trước.

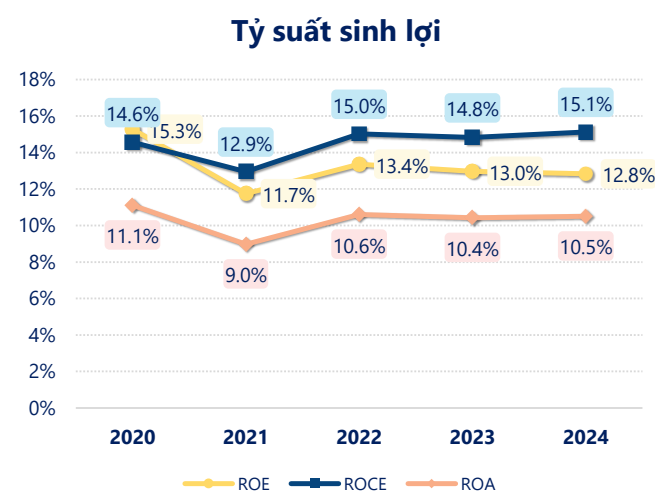
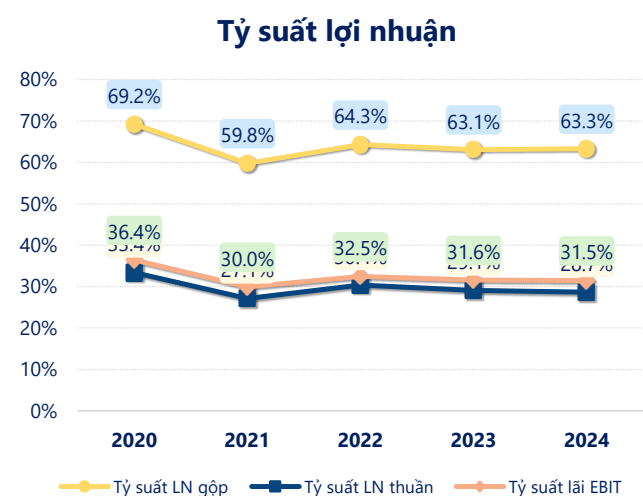
Hoạt động kinh doanh của công ty có sự tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, cùng với **ROE** khá tốt là **12.8%** cho thấy công ty đang phát triển và có hiệu quả hoạt động ổn định.



Năm **2024**, **NBT** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **69.45** tỷ đồng, **tăng lên 3.85** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (64.21 tỷ đồng) là 5.23 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay tăng lên so với năm trước, ở mức **6.48** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp** cũng **tăng lên**, ở mức **77.59** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 0.23** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của NBT năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **12.8%**, **thấp hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



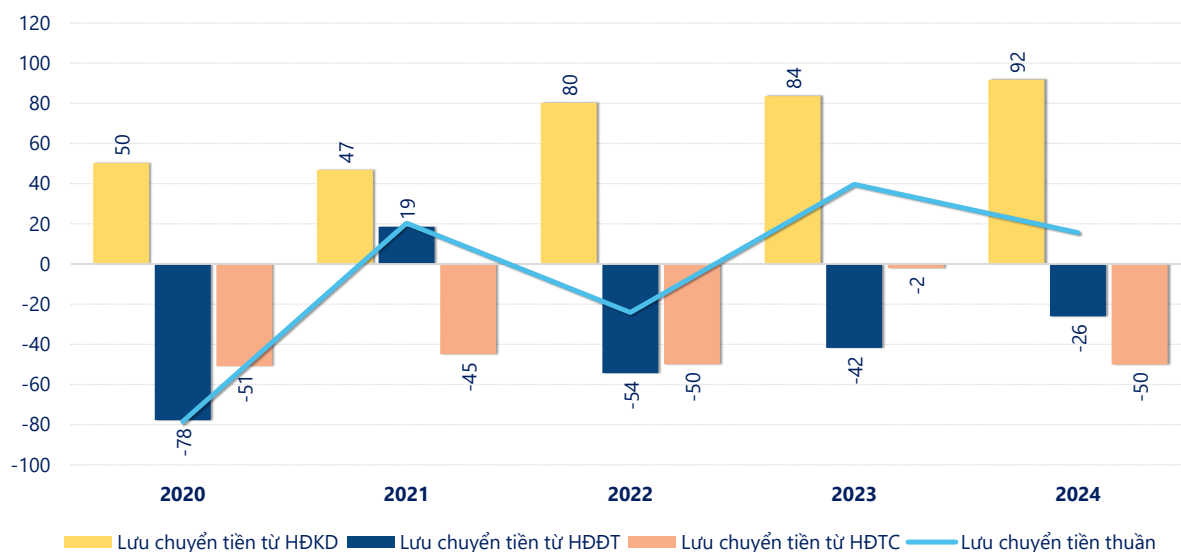
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	193	206	215	226	242
Giá vốn hàng bán	59.5	83.1	77.0	83.4	89.0
Lợi nhuận gộp	134	123	138	142	153
Doanh thu HĐTC	3.97	1.56	0.72	0.19	0.20
Chi phí TC	6.04	5.08	4.14	4.46	6.48
Chi phí lãi vay	6.04	5.08	4.14	4.46	6.48
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	50.2	45.8	50.9	53.2	56.1
Chi phí QLDN	17.0	18.0	18.7	19.3	21.5
LN thuần từ HĐKD	64.5	56.0	65.5	65.6	69.4
Lợi nhuận khác	-0.17	0.73	0.33	1.26	0.29
LN trước thuế	64.3	56.8	65.8	66.9	69.7
Lợi nhuận sau thuế	58.5	46.8	54.6	55.4	57.8
LNST của CĐ cty mẹ	58.5	46.8	54.6	55.4	57.8

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của NBT bằng **15.63** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (39.66 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **91.71** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-26.01** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-50.08** tỷ đồng.